

I. TỤT HẬU VÀ NGUY CƠ TỤT HẬU XA HƠN VỀ KINH TẾ

1. Nền kinh tế VN tụt hậu so với các nước trên thế giới, ngay cả nếu so sánh với các nước đang phát triển chung quanh chúng ta. Sự tụt hậu này được thể hiện như sau:

- GDP/người của ta rất thấp so với các nước. Chẳng hạn nếu lấy số liệu năm 1993 thì GDP/người của VN là 220 USD/người, trong khi đó Singapore 19.092, Đài Loan 11.900, Hàn Quốc 8.440, Malaysia 3.713, Thái Lan 2.134, Philippines 913, Indonesia 803. Mức 220USD/người bây giờ ta mới được thì các nước Malaysia, Hàn Quốc, Đài Loan, Philippines... đã đạt được trong thập niên 1960, vậy ta tụt hậu chỉ số này so với các nước đó trên 30 năm.

- Về trình độ công nghiệp của nước ta cũng tụt hậu so với họ chừng ấy thời gian là nguyên nhân năng suất lao động xã hội của ta thấp hơn họ nhiều lần.

- Nếu tính theo giá mua tương đương (PPP) thì thu nhập bình quân người hằng năm của VN khoảng 1.023USD, trong khi đó Trung Quốc 1990, Indonesia 2.181, Philippines 2.303, Thái Lan 3.986, Malaysia 6.140.

2. Sự tụt hậu này có nguy cơ ngày càng xa hơn vì các lý do sau:

- Về khách quan, trong khi ta phấn đấu đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng nhưng vì tiềm lực khởi điểm thấp so với họ nên tốc độ có thể bằng hoặc vượt họ nhưng số lượng tuyệt đối thì thua kém họ xa. Chẳng hạn, trong năm 1993 tốc độ tăng trưởng của ta là 7,9% thì Malaysia 7,6%, Thái Lan 7,4%, Singapore 6,7%, Hàn Quốc 6,5%, Indonesia 6,4%, trong khi đó thì GDP của Malaysia 73 tỷ USD, Thái Lan 128, Singapore 56,3, Hàn Quốc 375, Indonesia 156, nhưng GDP của ta chỉ có khoảng 13 tỷ USD. Như vậy trong khi ta phấn đấu vượt lên trên thì họ cũng phấn đấu vượt lên nhưng tiềm lực của họ cao hơn ta, do vậy kết quả đạt được sẽ nhiều hơn ta (về số lượng tuyệt đối).

LTS. Ngày 20.7.94 vừa qua, Trường Đại học Tổng hợp TP.HCM đã tổ chức hội nghị khoa học "Các giải pháp ban đầu để khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước đang phát triển". Hội nghị được ủng hộ nồng nhiệt bởi các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, quản lý kinh tế ở trung ương, TP.HCM và sinh viên; 23 tham luận đã được gửi đến trong đó 12 tham luận đã được trình bày, phát biểu trong hội nghị. Tất cả các tham luận này sẽ được hoàn thiện và in trong tập kỷ yếu, và tổng hợp để trình lên chính phủ. Những nội dung chính của hội nghị này như sau:

nền kinh tế của bộ máy nhà nước ta còn yếu kém, thất thoát vốn trong xây dựng cơ bản rất nghiêm trọng, mang tính chất tàn phá của hiện tượng "tích lũy nguyên thủy"; sử dụng vốn kém hiệu quả nhất là do khâu lựa chọn dự án; một số chính sách kinh tế còn nửa vời, giam chân tại chỗ (cổ phần hóa, thị trường chứng khoán); nhưng đặc biệt là thiếu động lực, làm chất xúc tác cho nền kinh tế đó là con người được đào tạo tốt và đội ngũ những nhà doanh nghiệp giỏi và động lực kích thích con người đó hăng say hoạt động (con người và những chính sách kích thích lợi ích con người).

II. CHỖNG NGUY CƠ TỤT HẬU - NHỮNG VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH

Những nguy cơ trên đây là có thật, đặc biệt những nguy cơ chủ quan hiện là vật cản trên con đường phát triển. Do vậy muốn chống nguy cơ tụt hậu và trong chừng mực nhất định ở một số ngành nào đó có thể rút ngắn khoảng cách tụt hậu (ví như ngành viễn thông) thì VN phải có chiến lược và những chính sách kinh tế đúng đắn ngay bây giờ đó là:

1. Về chiến lược kinh tế: sớm có chiến lược cơ cấu kinh tế thị trường phù hợp

các nguồn đầu tư một cách chủ động, nhằm thẳng vào mục tiêu tăng trưởng và phát triển.

- Đó là chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa với mô hình hướng về xuất khẩu, nhưng không từ bỏ việc thay thế nhập khẩu và được thực hiện theo phương thức kết hợp bổ sung thị trường trong nước và thị trường ngoài nước, nhưng có nhấn mạnh hơn về xuất khẩu.

- Xây dựng một cơ cấu kinh tế sản xuất hàng hóa và hướng ngoại thích ứng với sự phân công lao động quốc tế và sản phẩm có sức mạnh cạnh tranh trên thị trường khu vực và quốc tế. Chuyển nền kinh tế từ cơ cấu nông công nghiệp sang công nông nghiệp và dịch vụ; đón được hướng đi mới của công nghệ, tiếp thu thích nghi làm chủ các công nghệ đó và tạo tiềm năng ứng dụng lớn; tăng cường liên kết kinh tế, hợp tác quốc tế, sử dụng quan hệ quốc tế để thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

- Cần có chiến lược huy động vốn thích hợp: Vốn trong nước là quyết định, vốn bên ngoài là quan trọng nhất là trong giai đoạn đầu.

- Cần có chiến lược về con người, theo 3 khía cạnh: người lao động, người tiêu

dùng và người sáng tạo. Quan tâm đầy đủ đúng mức đến tiêu dùng trước mắt là biện pháp chăm lo xây dựng

CÁC GIẢI PHÁP BAN ĐẦU ĐỂ KHẮC PHỤC NGUY CƠ TỤT HẬU XA HƠN VỀ KINH TẾ SO VỚI CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN

- Nhưng quan trọng hơn hết là nguy cơ tụt hậu xa hơn là do chủ quan của ta như: Về năng lực điều hành

với điều kiện dân tộc và quốc tế cuối thế kỷ này. Đây là bản thiết kế tổng thể nền kinh tế VN, là sự hướng dẫn

động lực con người.

2. Về chính sách: Để thực hiện các chiến lược trên, cần phải thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp sau đây:

- Tạo môi trường sản xuất kinh doanh, thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước vào SX kinh doanh và sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Giữ sự ổn định chính trị, trật tự kỷ cương và an toàn xã hội.

- Cải cơ sở hạ tầng cứng lẫn cơ sở hạ tầng mềm phải được chú ý phát triển đúng mức.

- Tiếp tục cải cách kinh tế và cải cách hành chính thúc đẩy tạo thành đủ và hoàn chỉnh hệ thống thị trường (nhất là thị trường tài chính) và cơ chế thị trường có sự quản lý ngày càng có hiệu lực của nhà nước.

- Thúc đẩy ra đời đủ loại doanh nghiệp, và giao quyền tự chủ cho doanh nghiệp.

- Cải cách tổng thể khu vực kinh tế nhà nước (quốc doanh, tài chính, ngân hàng) và bộ máy nhà nước.

- Riêng ở TP.HCM, ngoài những chiến lược và chính sách nêu trên, những giải pháp cụ thể được nhấn mạnh là:

- + Trang bị lại nền sản xuất xã hội, dự kiến hàng năm phải đổi mới khoảng 20% thiết bị cũ kỹ, lạc hậu để trong vòng 5-7 năm tới có thể có sản phẩm công nghiệp đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

- + Hình thành khu công nghiệp tập trung.

- + Khẩn trương xây dựng khu công nghiệp kỹ thuật cao.

- + Tổ chức lại các cơ quan chỉ đạo sản xuất kinh doanh mạnh, hiệu quả và đồng bộ bao gồm: cơ quan ra chính sách, quy hoạch, kế hoạch..., quản lý điều hành nhà nước, quản trị doanh nghiệp.

- + Cải tiến chế độ tiền lương, cải tổ cách quản lý ngân sách và xây dựng ngân sách, điều hành ngân sách.

NTM

(Tổng thuật)

ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP NHẪM KHẮC PHỤC NGUY CƠ TỤT HẬU XA HƠN VỀ KINH TẾ

PGS. PTSTRẦN TRUNG HẬU
Đại học Tổng hợp TP.HCM

1. Một trong những chỉ tiêu quan trọng nhất để đánh giá trình độ phát triển kinh tế là GDP tính theo đầu người. Hiện nay GDP/người của Nhật Bản gấp 5,4 lần của Hàn Quốc; 19,5 lần của Thái Lan và khoảng 110 lần của VN.

Nếu tính theo giá mua tương đương (PPP) thì thu nhập bình quân người hàng năm của VN khoảng 1.023 đôla Trung Quốc 1.990 Indonesia 2.181 Philippines 2.303 Thái Lan 3.986 Malaysia 6.140 (Nguồn: Asiaweek)

Trong khi đó, theo dự đoán của WB trong 10 năm (1994-2003) mức tăng trung bình của thế giới là:

- Các nước phát triển 2,7%
- Các nước đang phát triển 4,8%
- Các nước ở vùng Đông Á 7,6%

Như vậy VN đang đứng trước nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế.

2. Muốn khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn nữa trước hết phải có một chiến lược tăng trưởng và phát triển kinh tế về cơ bản đúng từ đầu.

Đó là chiến lược công nghiệp hóa hiện đại hóa với mô hình hướng về xuất khẩu nhưng mô hình đó không có nghĩa là từ bỏ việc

thay thế nhập khẩu và được thực hiện theo phương thức kết hợp bổ sung thị trường trong nước và thị trường ngoài nước, tức vừa phục vụ thị trường nội địa và thị trường nước ngoài, nhưng có nhấn mạnh hơn về xuất khẩu. Như vậy vừa huy động, phát triển được các nguồn lực bên trong vừa tranh thủ được khả năng bên ngoài tạo ra sự phát triển mạnh về số lượng.

WB trong báo cáo về tình hình phát triển thế giới 1987 nghiên cứu tình hình 41 nước đã rút ra kết luận rằng những nước "hướng ngoại mạnh" đều đạt mức cao nhất về các chỉ số tốc độ tăng trưởng, mức thu nhập tính theo đầu người, tốc độ phát triển công nghiệp chế tạo, khả năng sử dụng lao động và tạo việc làm.

3. Con đường thoát khỏi nghèo nàn, tụt hậu xa hơn so với các nước xung quanh là phải chuyển dịch cơ cấu theo hướng xây dựng một cơ cấu kinh tế sản xuất hàng hóa và hướng ngoại, thích ứng với sự phân công lao động quốc tế và sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và quốc tế.

Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế không phải hoàn toàn dựa vào ý muốn chủ quan, mà phải tuân theo những vấn đề có tính qui luật. Xuất phát từ hoàn cảnh và đặc điểm của ta, ngoài vấn đề bố trí cơ cấu thành phần kinh tế, theo tôi cần chú ý mấy vấn đề sau:

3.1. Phải tập trung sức chuyển dịch cơ cấu ngành NN theo hướng CNH, HĐH vì đất đai NN là hiếm và quý, vì NN là cơ sở để phát triển CN, vì yêu cầu về vốn và kỹ thuật không cao bằng so với

làm CN.

Đi theo với sự tăng lên của năng suất lao động và thu nhập, cơ cấu sẽ chuyển dần từ nông công nghiệp sang công nông nghiệp và dịch vụ.

3.2. Phải đón được hướng đi mới của công nghệ, tiếp thu thích nghi làm chủ các công nghệ đó và tạo tiềm năng ứng dụng lớn. Một số nước Đông Á và Đông Nam Á trước đây có điểm xuất phát thua kém hoặc ngang bằng so với Liên Xô cũ và nước ta nhờ nắm bắt được xu thế phát triển của khoa học kỹ thuật, đón được hướng đi mới của công nghệ, phát hiện được những ngành mũi nhọn đã trở thành NICs.

Ngày nay, tất cả các mặt hoạt động kinh tế đang chịu sự tác động cách mạng đồng thời của tin học - vi điện tử, vật liệu mới và công nghệ sinh học. Đây mạnh và phổ biến sự tiến bộ của khoa học - công nghệ là điều kiện cần thiết cho việc loại trừ sự tụt lùi về kinh tế, xã hội và sinh thái học tương lai. Ở VN cần phải:

- Tránh lao vào những công nghệ đắt tiền, tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên liệu.

- Cần đi vào những ngành mũi nhọn có khả năng làm đòn xeo vững mạnh cho nền kinh tế quốc dân như tin học, vi điện tử, công nghệ sinh học (giống, cây, con, quá trình chế biến...), các ngành có lợi thế như hóa dầu, sành sứ thủy tinh cao cấp v.v..

- Tăng đầu tư nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, thành lập khu (hoặc thành phố) khoa học kỹ thuật cao.

- Cải cách và chấn